2026-11-07 CSCABS_C13_009

Mã bài CSCABS_C13_009

Bộ bổ sung · Câu 009 · Ngày 2026-11-07

Chương 13 - Mặt phẳng và đường thẳng không gian · Dễ

Kết quả / 答案 B

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$V = 3 \cdot 4 \cdot 5 = 60$。

→ 原理：体积：柱体 $V = Sh$，锥体 $V = \frac{1}{3}Sh$，球 $V = \frac{4}{3}\pi R^3$，长方体 $V = abc$。

结论：选 B。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – Thể tích hình hộp chữ nhật $V = abc = 3 \cdot 4 \cdot 5 = 60$.

→ Lý thuyết: Thể tích: lăng trụ, hình trụ $V = Sh$; hình chóp, hình nón $V = \frac{1}{3}Sh$ (S diện tích đáy, h chiều cao); khối cầu $V = \frac{4}{3}\pi R^3$; hình hộp chữ nhật $V = abc$.

Kết luận: chọn B.

Mở đề bài / 查看题目